

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93 /2017/HS-PT

Ngày 09-11-2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Dương

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Cảnh và bà Phạm Thị Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Lương Thúy Hảo là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên-Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 89/2017/HSPT ngày 13-10-2017 đối với bị cáo Nguyễn Sỹ T và 02 bị cáo do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2017/HS-ST ngày 03-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Sỹ T, sinh năm 1975 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 6 /12; con ông Nguyễn Thị T và bà Nguyễn Thị T (đều đã chết); có vợ là Bùi Thị H và 05 con; bị tạm giữ từ ngày 05-01-2017 đến ngày 14-02-2017 - Có mặt.

2. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: M), sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; nơi ĐKHKTT: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 3/12; con ông Nguyễn Văn H và bà Võ Thị Thanh H; bị tạm giữ từ ngày 05-01-2017 đến ngày 11-01-2017 - Có mặt.

3. Lê Quốc T, tên gọi khác: Đ; sinh năm 1975 tại tỉnh Quảng Nam; nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố C, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: thợ xây; trình độ học vấn: 6/12; con ông Lê Quốc T1 (đã chết) và bà Phan Thị P; có vợ là Phan Thị H (đã ly hôn) và 03 con; bị tạm giữ từ ngày 05-01-2017 đến ngày 11-01-2017 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'lấp và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 05-01-2017, tại nhà ông Nguyễn Tiến Q, trú tại: Thôn D, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông có tổ chức làm thịt dê. Ông Q gọi điện cho Nguyễn Sỹ T xuống để cùng làm thịt dê, khi đi đến nhà ông Q thì có Nguyễn Thị N đi cùng. Tại đây, Nguyễn Sỹ T gặp Lê Quốc T và Nguyễn Văn T nên Nguyễn Sỹ T ngồi chơi với Nguyễn Văn T và Lê Quốc T, còn N đi vào phía trong nhà. Nguyễn Sỹ T, Lê Quốc T và Nguyễn Văn T ngồi nói chuyện được một lúc thì rủ nhau vào trong nhà ông Q đánh bài binh xập xám ăn tiền, sử dụng giường ngủ đặt tại phòng khách của nhà ông Q để đánh bạc và lấy bài tú lơ khơ có sẵn trên tủ của nhà ông Q ra bắt đầu đánh bài, cụ thể: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, chia mỗi người 13 lá, mỗi người cầm cái một lần và xoay vòng. Sau khi chia bài xong người chơi sắp xếp thành 03 chi, chi dưới là 05 lá, chi giữa là 05 lá, chi trên cùng là 03 lá và chi dưới lớn hơn chi giữa, chi giữa phải lớn hơn chi trên. Nếu một trong bốn người chơi có 05 lá bài liên tiếp nhau cùng chất, hoặc có ba chi mỗi chi có các lá bài liên tiếp nhau không cùng chất, hoặc có 04 con bài giống nhau gọi là tứ quý, hoặc bài có 06 đôi giống nhau, hoặc 13 lá bài cùng màu thì gọi là “mậu binh” và thắng ba người còn lại. Nếu không mậu binh, những người chơi tiến hành sắp xếp bài và quy định từ lớn đến nhỏ như sau: “cù lũ” tức là có 03 con giống nhau và một đôi sẽ thắng “thùng” tức là 05 lá bài cùng một chất không liên tiếp nhau, “thùng” sẽ thắng “sảnh” tức là 05 con bài liên tiếp nhau không cùng chất, “sảnh” sẽ thắng “xám” tức là ba quân bài giống nhau và hai quân bài lẻ nữa, “xám” sẽ thắng “thú” tức là hai đôi giống nhau và lẻ một lá bài, “thú” sẽ thắng “zách” tức là có ba lá bài lẻ. Mỗi ván ăn thua với nhau từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Nguyễn Sỹ T, Lê Quốc T và Nguyễn Văn T chơi được một lúc thì N và Nguyễn Thành L cũng vào tham gia đánh bạc. Đến 14 giờ cùng ngày thì Nguyễn Sỹ T rủ Lê Hữu D đang ăn nhậu tại nhà ông Q vào tham gia đánh bạc. Lúc này D nói với mọi người chuyển qua đánh bài liêng ăn tiền thì tất cả đều đồng ý và chuyển vị trí đánh từ trên giường xuống dưới nền nhà. Những người tham gia chơi bài liêng gồm Nguyễn Văn T một tụ, Lê Quốc T một tụ, L một tụ, Nguyễn Sỹ T với N một tụ, D một tụ. Đánh được khoảng 20 phút thì có Nguyễn Hữu T cũng tới tham gia đánh bạc, với cách thức đánh bài liêng như sau: Sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, trong đó có 13 loại quân bài theo thứ tự là: A (gọi là át hoặc xì), 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, J (gọi ri hoặc bồi), Q (gọi là quy hoặc đầm), K (gọi là ca hoặc già). Mỗi loại quân bài có 04 lá tương ứng với 04 chất: Bích, chuồn, rô và cơ. Bài được chia thành 06 phần cho 07 người chơi, trong đó Thanh và Nhài tham gia chung một cửa, mỗi cửa 03 lá, cầm cái một ván và xoay vòng. Trước khi bắt đầu ván chơi: Mỗi người chơi đặt một số tiền cược quy định là: 20.000 đồng. Bắt đầu ván chơi mỗi người chơi sẽ được chia 3 lá bài. Người chơi sẽ tiến hành đánh theo lượt ngược chiều kim đồng hồ, người chơi đầu tiên là chủ bàn hoặc người thắng ván trước.

Khi đến lượt chơi: Mỗi người chơi sẽ có thời gian để tổ, theo hoặc bỏ bài. Nếu muốn tổ thêm, người chơi có thể lựa chọn mức tiền muốn tổ thêm sao cho nằm trong mức tối đa là 200.000 đồng. Mỗi người chơi sẽ có các lựa chọn sau khi tới

lượt chơi: “Úp bài” là bỏ ván chơi hiện tại (trong trường hợp bài yếu). Người úp bỏ chỉ mất tiền đã cược trong những lượt chơi trước; “Theo” là tiếp tục ván chơi, nếu như có người tố trước đó thì phải bỏ thêm tiền vào tẩy bằng với tiền người trước đã tố; “Tố” là bao gồm “Theo” và bỏ thêm tiền vào tẩy (số tiền bỏ thêm giới hạn từ 1 đến 20 lần tiền cược của bàn); “Tố tất” là người chơi có thể tố đến 200.000 đồng hết tiền của mình vào tẩy.

Ván chơi sẽ kết thúc khi không có ai tố thêm, nếu còn lại ít nhất 2 người chơi theo vòng tố thì tất cả người chơi đó sẽ hạ bài ra để so điểm. Bài ai mạnh nhất sẽ thắng, nếu cuối cùng chỉ còn lại 1 người theo vòng thì bài người đó sẽ vẫn được giấu kín. Kết thúc ván: Ván bài kết thúc khi chỉ còn một người không úp bỏ, hoặc không ai trên bàn tố thêm tiền nữa. Nếu chỉ còn một người theo bài, người này sẽ là người thắng cuối cùng. Nếu có hơn một người vẫn còn chơi, sẽ tiến hành so bài những người này để tìm người thắng cuộc. Trường hợp đặc biệt nếu trong quá trình chơi người chơi tố hết tiền hoặc không đủ tiền nên “không theo đủ số tiền người trước tố” được, thì người chơi này vẫn được so bài. Nếu người này nhất sẽ chỉ được lấy tiền từ tẩy tính đến vòng mà người đó theo (nếu thắng thì thắng bằng với số tiền mình đã vào tẩy), còn số tiền còn lại sẽ trả về cho những người chơi khác.

Cách so bài liêng: Các bộ bài liêng xếp theo thứ tự từ lớn đến bé như sau: Sáp (hay xám): Ba quân bài có số giống nhau. Nếu 2 người chơi cùng được sáp sẽ so sánh giá trị quân theo thứ tự 2 nhỏ hơn 3 nhỏ hơn ... nhỏ hơn K nhỏ hơn A (Bộ sáp át là bộ to nhất). Liêng: 3 quân liên tiếp nhau không cần cùng chất (Chấp nhận cả bộ A, 2, 3 và Q, K, A). Nếu cùng là liêng cũng so sánh giá trị quân bài lớn nhất như sáp. (Bộ A, 2, 3 là bộ nhỏ nhất. Bộ Q, K, A là bộ lớn nhất). Hai bộ liêng cùng giá trị coi như bằng nhau (Không so sánh chất).

Không phải các bộ đặc biệt trên, người chơi sẽ cộng giá trị các quân trong bài để tính điểm. (A: 1 điểm; 10, J, Q, K tính là 0 điểm). Điểm của bài chỉ tính hàng đơn vị trong trường hợp điểm lớn hơn 9. Bài sẽ so sánh như sau: Sáp nhỏ hơn liêng nhỏ hơn 9 nhỏ hơn 8 nhỏ hơn ... nhỏ hơn 0. Nếu nhiều hơn một người cùng giá trị bài, tiền trong tẩy sẽ được chia đều cho những người thắng. Sau khi kết thúc ván, người chơi không bỏ bài nào có bộ bài mang giá trị cao nhất sẽ là người thắng cuộc.

Các bị cáo đánh bài liêng ăn tiền đến khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R’lấp bắt quả tang. Số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 7.030.000 đồng, số tiền thu giữ được trên người các bị cáo là 17.740.000 đồng, tổng số tiền có căn cứ xác định các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 18.770.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số : 32/2017/HS-ST ngày 03-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk R’lấp đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Sỹ T, Nguyễn Văn T và Lê Quốc T phạm tội “*Đánh bạc*”. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt: Nguyễn Sỹ T 07 tháng tù, Lê Quốc T 06 tháng tù và Nguyễn Văn T 04 tháng tù.

Ngoài ra bản án còn xử phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 04-8-2017 và ngày 10-8-2017 các bị cáo Nguyễn Sỹ T, Nguyễn Văn Tvà Lê Quốc T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp xử phạt các bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông phát biểu quan điểm và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng án treo .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2017/HS-ST ngày 03-8-2017 của Tòa án nhân dân huyện Đăk R'lấp đã kết án các bị cáo Nguyễn Sỹ T, Nguyễn Văn T và Lê Quốc T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Các bị cáo đều có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h và p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, các bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng và có đủ các điều kiện được hưởng án treo được hướng dẫn tại Nghị quyết số: 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Ngoài ra, nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

[3]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h và p khoản 1 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

1.1 Bị cáo Nguyễn Sỹ T 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Bị cáo Lê Quốc T 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.3. Bị cáo Nguyễn Văn T 04 (Bốn) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (Một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.4. Giao các bị cáo Nguyễn Sỹ T và Lê Quốc T cho Ủy ban nhân dân thị trấn K; bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đắk Nông;
- CA huyện Đắk R’lấp;
- TAND huyện Đắk R’lấp ;
- VKSND huyện Đắk R’lấp ;
- Chi cục THADS huyện Đắk R’lấp ;
- Các bị cáo;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Đức Dương

